

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-PT
Ngày: 28/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Tâm.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Trần Văn San.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2022/HS-PT, ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Bùi Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST, ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Bùi Văn L**, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 6, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị C (đã chết); vợ Nguyễn Thị L; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2021 đến ngày 27/12/2021 được tại ngoại; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:* Anh Bùi Văn D, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 6, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Văn T, sinh năm 1963; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2021, một người giới thiệu tên Th (không rõ lai lịch cụ thể) sử dụng mạng xã hội Facebook với tên tài khoản là “Ký ức” hỏi mua của Bùi Văn L 176 cây thuốc lá điều nhãn hiệu 555 do nước ngoài sản xuất, cả hai thỏa thuận giá là 160.000đ/cây, tổng số tiền là 28.160.000đ. Th hẹn gặp L tại thị trấn

V, huyện L và đưa cho L số tiền 20.000.000đ để đặt cọc, số tiền còn lại Th sẽ trả L sau khi nhận toàn bộ số thuốc lá. Sau đó, L liên hệ với một người qua mạng xã hội Facebook với tên tài khoản là “Thuốc lá ngoại” để đặt mua 178 cây thuốc lá ngoại nhãn hiệu 555 với giá là 130.000đ/cây, hẹn ngày 18/12/2021 sẽ giao, nhận hàng tại chợ Công Lý thuộc thôn Vương Bá, xã C với phương thức giao hàng và thanh toán là Ship code (kiểm tra hàng trước khi thanh toán và thanh toán cho người giao hàng). Đến khoảng 10 giờ ngày 18/12/2021, người giao hàng mang thuốc lá đến khu vực chợ C để giao cho L, lần thứ nhất L nhận 78 cây thuốc lá và trả cho người giao hàng số tiền là 10.140.000đ. Sau đó, L điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 430.38 chở 78 cây thuốc lá về nhà rồi lấy ra 02 cây thuốc lá cất vào tủ trong phòng ngủ với mục đích bán lẻ, đồng thời gọi điện cho Th hẹn giao thuốc lá tại khu vực chùa Lưu Ly thuộc địa phận thôn Vương Bá, xã C, L chở 76 cây thuốc lá đến khu vực chùa Lưu Ly gặp Th và bảo Th trông coi thuốc lá. L tiếp tục điều khiển xe mô tô để nhận 100 cây thuốc lá còn lại và trả cho người giao hàng số tiền 13.000.000đ. Sau đó, L chở 100 cây thuốc lá về đến khu vực chùa Lưu Ly để bán toàn bộ 176 cây thuốc lá cho Th thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, chức vụ Công an tỉnh Hà Nam phối hợp Công an xã C phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 176 cây thuốc lá điếu, nhãn hiệu 555, niêm phong trong 03 thùng bìa catton đều ký hiệu QT03; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại Samsung Galaxy A12 màu xanh đen, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 xe mô tô nhãn hiệu honda BKS 90B2 - 430.38. Trong lúc lực lượng Công an kiểm tra, lợi dụng sơ hở đối tượng tên Th đã bỏ trốn.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn L, thu giữ: Trong tủ quần áo tại phòng ngủ của Bùi Văn L 02 cây thuốc lá nhãn hiệu 555, niêm phong trong thùng bìa catton dán kín.

Tại Bản giám định số 9172/C09-P4, ngày 20/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Toàn bộ 1780 (một nghìn bảy trăm tám mươi) bao thuốc lá (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc lá) đều mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 GOLD”, không dán tem nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm nhãn hiệu “BLEND NO.555 GOLD” cùng loại với mẫu thuốc lá điếu so sánh mang nhãn hiệu “BLEND NO.555 GOLD” được sản xuất tại nước ngoài.*

Tất cả các mẫu thuốc lá gửi giám định trên đều là thuốc lá điếu không được tiêu thụ tại Việt Nam. Theo thông tư 124/2007/TT-BTC, ngày 26/10/2007 của Bộ Tài chính thuốc lá điếu nhập khẩu vào Việt Nam phải có “tem thuốc lá điếu nhập khẩu” do Bộ Tài chính nước Cộng hòa XHCN Việt Nam phát hành và dán trên

từng bao. Hiện tại, Viện khoa học hình sự không đủ điều kiện để giám định các mẫu thuốc lá điếu mang nhãn hiệu trên là của nước nào sản xuất”.

Với hành vi trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST, ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn L 18 tháng tù. Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 10/7/2022, bị cáo Bùi Văn L kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn L; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST, ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam; đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn L 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án; giao bị cáo cho UBND xã C, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn L nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn L kháng cáo trong thời hạn luận định, đơn thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự, đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Qua mạng xã hội Facebook, Bùi Văn L liên hệ mua được 178 cây (1.780 bao) thuốc lá điếu, nhãn hiệu “BLEND NO.555.GOLD” được sản xuất tại nước ngoài, không được tiêu thụ tại Việt Nam với giá là 130.000đ/cây để bán kiếm lời. Khoảng 12 giờ ngày 18/12/2021, Bùi Văn L điều khiển xe mô tô chở 176 cây (1.760 bao) thuốc lá trong số thuốc lá nêu trên đến khu vực chùa Lưu Ly thuộc địa phận thôn Vương Bá, xã C, huyện L để bán cho đối tượng có tên Th với giá 160.000đ/cây thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, chức vụ Công an tỉnh Hà Nam phối hợp Công an xã C

phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ tại phòng ngủ của Bùi Văn L 02 cây (20 bao) thuốc lá điều “BLEND NO.555.GOLD” mục đích để bán kiếm lời. Tổng số hàng cấm bị cáo bán kiếm lời là 1.780 bao thuốc lá điều nhập lậu. Với hành vi trên, bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn L cấp phúc thẩm thấy: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; bản thân bị cáo hoàn thành nghĩa vụ quân sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ mất sớm, bố tuổi cao, sức khỏe yếu phải có người chăm sóc nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính (có xác nhận của chính quyền địa phương); bà Nguyễn Thị H (bà ngoại bị cáo) là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, đây là những tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong đó có tình tiết giảm nhẹ mới; không phải chịu tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú rõ ràng, quá trình tại ngoại không vi phạm pháp luật, có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, chỉ cần giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn L được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4] Án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn L; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST, ngày 07/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt: Bùi Văn L 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn L cho UBND xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Văn L không phải nộp.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- TAND huyện L;
- THADS huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ C.an tỉnh;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Thanh Tâm